

CHỈ THỊ

VỀ VIỆC ĐIỀU HÀNH THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Năm 2025 là năm cuối thực hiện Kế hoạch 05 năm giai đoạn 2021 – 2025, năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, phấn đấu hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, tài chính – ngân sách nhà nước. Với dự báo tình hình kinh tế thế giới và trong nước, cùng các yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện mục tiêu ngân sách nhà nước năm 2025 của Chính phủ; để hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 theo Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Thành ủy Cần Thơ về nhiệm vụ năm 2025, Nghị quyết số 44/NQ-HĐND và Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố đề ra, theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 151/STC-QLNS ngày 14 tháng 01 năm 2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện tập trung thực hiện công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách nhà nước với một số nội dung trọng tâm sau:

I. QUẢN TRIỆT VÀ THỂ CHẾ CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

1. Quán triệt các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về quản lý tài chính – ngân sách, Công điện số 137/CĐ-TTg ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; Chỉ thị số 06/CT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc tăng cường các giải pháp quản lý thu, đôn đốc thu nộp ngân sách nhà nước; Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2025;

2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước; quản lý chặt chẽ thu, chi ngân sách nhà nước; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án huy động tài chính và tăng thu ngân sách thành phố Cần Thơ giai đoạn 2024 – 2025, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, mở rộng cơ sở thu và chống thất thu thuế, phấn đấu thu ngân sách nhà nước năm 2025 cao hơn ít nhất 10% so với năm 2024; triệt để tiết kiệm chi để đảm bảo cân đối thu - chi ngân sách.

II. NÂNG CAO HIỆU QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ, THỰC HIỆN ĐỒNG BỘ CÁC GIẢI PHÁP THÁO GỖ KHÓ KHĂN CHO DOANH NGHIỆP, ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH TẠO NGUỒN THU TĂNG TRƯỞNG, BỀN VỮNG TỪ KHU VỰC SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Các cấp, các ngành chủ động phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong triển khai tốt quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 – 2030 và tầm nhìn đến 2050, tăng

cường các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội nhanh, mở rộng không gian phát triển kinh tế - xã hội mới, tạo ra nguồn thu mới bền vững, tăng quy mô và đóng góp thu ngân sách vào tăng trưởng kinh tế, đảm bảo nhiệm vụ chi ngày càng tăng theo mục tiêu Nghị quyết 59-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị.

2. Triển khai thực hiện đồng bộ giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh phát triển kinh tế, vừa thúc đẩy chuyên dịch cơ cấu sản xuất và cơ cấu lao động, vừa giải quyết được việc làm, vừa tạo ra nguồn thu mới cho ngân sách nhà nước.

3. Tập trung những đột phá trong lĩnh vực kinh tế đã được xác định là kích cầu tiêu dùng, tăng cường xuất khẩu, tăng cường thu hút đầu tư (trong đó đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phát huy hình thức đầu tư PPP; kêu gọi đầu tư FDI); phát huy tiềm năng, đẩy mạnh phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của thành phố; phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị động lực và hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ, theo hướng hiện đại, phục vụ chuyển đổi số mạnh mẽ.

4. Triển khai đồng bộ các đề án, chương trình, kế hoạch của thành phố để thực hiện các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 98/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020 – 2025, tạo động lực để phát triển sản xuất kinh doanh góp phần tăng thu ngân sách nhà nước (NSNN).

5. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho các dự án đầu tư công trọng điểm, các dự án đầu tư có vốn ngoài ngân sách chậm tiến độ giai đoạn trước, bảo đảm việc triển khai xây dựng và đi vào sản xuất kinh doanh đúng thời hạn theo kế hoạch, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư và tạo nguồn thu cho NSNN.

III. VỀ QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH THU, CHI NGÂN SÁCH

1. Về quản lý thu ngân sách

- Giao Cục trưởng Cục Thuế thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) quận, huyện và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất do Trung ương ban hành để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh trong năm 2025, góp phần thúc đẩy tăng trưởng, tạo nguồn thu, đóng góp cho ngân sách; tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ về việc tăng cường công tác thu nội địa năm 2025.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng trung tâm dữ liệu, kết nối đồng bộ cơ sở thông tin dữ liệu ngành thuế với hệ thống dữ liệu của các cơ quan quản lý nhà nước khác để tăng cường hiệu quả quản lý nguồn thu, chống thất thu thuế, nhất là

các nguồn thu từ đất đai, các dịch vụ ăn uống, nhà hàng, khách sạn, du lịch. Đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; mở rộng cơ sở thu và chống chuyển giá, trốn thuế; quản lý hiệu quả đối với các nguồn thu phát sinh từ giao dịch thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số. Tập trung quản lý đối với hoạt động chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng bất động sản, thuế thu nhập cá nhân (TNCN) của cá nhân có nhiều nguồn thu nhập. Kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT). Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế; đôn đốc xử lý thu hồi nợ đọng thuế.

- Khẩn trương nghiên cứu trình Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố ban hành quy định mức thu phí, lệ phí theo cơ chế đặc thù Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội.

- Thu hồi kịp thời số tiền thuế, tiền phạt và các khoản phải thu theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán, kết luận của cơ quan thanh tra và các cơ quan bảo vệ pháp luật.

- Gia tăng hiệu quả các nguồn thu từ các khoản thu từ đất:

+ Tập trung khai thác từ quỹ đất công, quỹ nhà ở thuộc sở hữu nhà nước. Khẩn trương thực hiện các thủ tục để tổ chức bán đấu giá theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo sự khách quan, minh bạch, tạo nguồn thu cho ngân sách thành phố. Khắc phục vướng mắc trong tính tiền sử dụng đất các dự án có vốn ngoài ngân sách; kịp thời xác định giá đất cụ thể để phục vụ công tác bồi thường và hỗ trợ tái định cư các dự án đầu tư công và tiền sử dụng đất các dự án khu tái định cư.

+ Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng thẩm định giá đất thành phố và UBND quận, huyện theo phân cấp trong định giá cụ thể khi xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất.

+ Tiếp tục tháo gỡ vướng mắc các dự án phát triển nhà ở, kích hoạt lại thị trường bất động sản, mời gọi nhà đầu tư có uy tín và tiềm lực để phát triển một số dự án đô thị trong đó có nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, tạo nguồn thu tiền sử dụng đất và thu các khoản thuế phát sinh theo quy định từ hoạt động kinh doanh bất động sản.

- Tăng cường quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công

+ Tăng cường rà soát, sắp xếp lại nhà thuộc sở hữu nhà nước; trụ sở làm việc, trường học dôi dư; các khu, thửa đất công, ... để lập thủ tục đấu giá bán để bổ sung vốn cho đầu tư xây dựng cơ bản.

+ Nghiên cứu khai thác từ quỹ đất được tạo ra thông qua triển khai các quy hoạch, đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, cụ thể là tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đưa vào khai thác như: (i) đường và các công trình phụ trợ gắn liền với đường, (ii) đất hành lang an toàn đường bộ đã được bồi thường, giải phóng mặt bằng. Chủ động dự báo tác động tích cực khi hoàn thành các dự án cao tốc, đường vành đai phía Tây kết nối với các tuyến đường dọc, ngang của thành phố để có quy hoạch đồng bộ và có cơ chế điều chỉnh giá đất theo kịp biến

động thị trường.

+ Phối hợp với các chủ đầu tư bổ sung quy hoạch hai bên các tuyến đường cao tốc, đường vành đai phía Tây, đường tỉnh 917, đường tỉnh 918... để khai thác quỹ đất hai bên đường, tạo điều kiện cho thu hút đầu tư các dự án ngoài ngân sách thông qua phương án đấu giá hoặc đấu thầu dự án theo danh mục kêu gọi của thành phố đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

+ UBND quận, huyện rà soát, chủ động đề xuất khai thác, sử dụng tài sản công nhà nước dôi dư theo phân cấp quản lý để bổ sung nguồn thu, tăng cường đầu tư phát triển của địa phương.

2. Về quản lý chi ngân sách

a) Chi đầu tư phát triển:

- Thực hiện nghiêm túc việc phân bổ, giao chi tiết kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc, UBND cấp dưới trước ngày 31 tháng 12 hàng năm kế hoạch, theo nguyên tắc, thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, của HĐND thành phố về dự toán ngân sách nhà nước và phân bổ ngân sách. Tập trung nguồn lực bố trí cho các công trình, dự án quan trọng, cấp bách, trọng điểm, có tính thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; chủ động bố trí kinh phí để hoàn trả kinh phí đã ứng trước (nếu có), xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có) theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước.

- Kiên quyết thu hồi vốn đã bố trí cho các dự án giải ngân chậm hoặc các dự án không triển khai theo kế hoạch phê duyệt hoặc các dự án chưa thực sự cần thiết, đầu tư chưa phát huy hiệu quả, kiên quyết loại bỏ những dự án không thật sự cần thiết.

- Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu công đi đôi với đảm bảo chất lượng công trình, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong giải ngân đầu tư công, nhất là vướng mắc về đất đai, giải phóng mặt bằng. Phân đầu giải ngân hết kế hoạch vốn hàng năm đã phân bổ, hạn chế tối đa số dự toán bị hủy bỏ hoặc chuyển nguồn sang năm sau; thực hiện thanh toán khối lượng hoàn thành theo quy định, thường xuyên rà soát số dư tạm ứng, kịp thời thu hồi các khoản tạm ứng không đúng quy định, tạm ứng không có khối lượng thực hiện, tạm ứng kéo dài nhiều năm, quá thời hạn quy định.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ phải kịp thời quyết định hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh để chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm 2025 nhưng chưa được bố trí đủ vốn, trong đó tập trung cho các công trình đã đăng ký hoàn thành trong năm 2025, bảo đảm hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư công.

- Thực hiện nghiêm túc quy định quyết toán dự án hoàn thành, tuyệt đối không để tình trạng tồn đọng các dự án đầu tư công đã hoàn thành nhưng chậm phê duyệt quyết toán.

b) Chi thường xuyên:

- Tổ chức điều hành, quản lý chi NSNN chặt chẽ, triệt để tiết kiệm, bám sát dự toán được cấp có thẩm quyền quyết định, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện nhiệm vụ chi theo đúng nguồn kinh phí được giao; trường hợp không còn nhiệm vụ chi, phải hoàn trả ngân sách nhà nước theo quy định. Nghiêm cấm các trường hợp chi sai nguồn; mượn nguồn; chi ngoài dự toán; các khoản chi trái quy định của pháp luật, sử dụng ngân sách để cho vay, tạm ứng đối với những việc, nội dung sai chế độ quy định.

- Kiểm soát chi ngân sách chặt chẽ, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Chủ động rà soát, sắp xếp, điều chỉnh các nhiệm vụ chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng tăng thêm trong năm 2025, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và chính sách cải cách tiền lương (bao gồm quỹ tiền thưởng) và hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn được giao. Không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ. Thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, tránh tình trạng chi mua sắm vượt nhu cầu, gây lãng phí NSNN.

- Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; quản lý các khoản chi mua sắm, sửa chữa chặt chẽ, đúng quy định. Không đề nghị bổ sung các đề án, chương trình, dự án hoặc đề xuất ban hành các chế độ, chính sách chi mới hoặc nâng định mức chi làm tăng chi ngân sách khi chưa có nguồn đảm bảo. Chỉ ban hành mới chính sách chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn tài chính đảm bảo, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách.

- Chuyển nguồn kinh phí tiết kiệm 5% chi thường xuyên của ngân sách thành phố năm 2024 theo quy định tại Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ chưa sử dụng hết được chuyển sang năm 2025 để thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Tiếp tục rà soát trình cấp có thẩm quyền ban hành đầy đủ các quy định, hướng dẫn triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ. Đẩy mạnh việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tiễn của từng ngành, từng đơn vị để giảm chi thường xuyên và cơ cấu lại ngân sách nhà nước. Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công và các định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở để xây dựng đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của các pháp luật khác có liên quan để làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định

số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ. Xây dựng phương án tăng cường mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định; thúc đẩy sự tham gia của các thành phần trong xã hội vào việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời giảm áp lực lên NSNN; sử dụng số nguồn kinh phí giảm chi để bổ sung vào nguồn cải cách tiền lương và thực hiện chi trả các chính sách an sinh xã hội do địa phương ban hành; tăng chi cho nhiệm vụ tăng cường cơ sở vật chất của lĩnh vực tương ứng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và thực hiện công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, đảm bảo chi ngân sách nhà nước theo dự toán, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi và quy định pháp luật. Xử lý nghiêm về tài chính theo quy định đối với các sai phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản của nhà nước đã được cơ quan kiểm toán, thanh tra phát hiện, kiến nghị.

3. Về thực hiện cải cách tiền lương

Để tập trung nguồn lực thực hiện cải cách tiền lương năm 2025, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện theo quy định tại Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2025, cụ thể từ các nguồn như sau:

a) 10% tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) dự toán năm 2025 đã được cấp có thẩm quyền giao, gồm: 10% dự toán chi thường xuyên năm 2023, 10% dự toán chi thường xuyên năm 2024 tăng thêm so với 2023 và 10% dự toán chi thường xuyên tăng thêm năm 2025 so với 2024.

b) 70% tăng thu ngân sách địa phương (NSDP) năm 2024 thực hiện so với dự toán được giao (không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết; thu cổ phần hóa và thoái vốn doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý và các khoản được loại trừ theo nghị quyết của Quốc hội, quyết định của Thủ tướng Chính phủ).

c) 50% tăng thu NSDP dự toán 2024 so với dự toán năm 2023 được giao (không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết; thu cổ phần hóa và thoái vốn doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý và các khoản được loại trừ theo nghị quyết của Quốc hội, quyết định của Thủ tướng Chính phủ).

d) 50% tăng thu NSDP dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 được giao (không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết; thu cổ phần hóa và thoái vốn doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý và các khoản được loại trừ theo nghị quyết của Quốc hội, quyết định của Thủ tướng Chính phủ).

đ) 50% kinh phí NSDP tiết kiệm được từ nguồn giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực chi quản lý hành chính nhà nước (do nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động; do rà soát, sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế) và từ nguồn giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên các đơn vị sự nghiệp công lập (do tiếp tục đổi mới tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập) theo quy định tại khoản 7 Điều

4 Nghị quyết số 160/2024/QH15 về phân bổ ngân sách Trung ương năm 2025.

e) Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2024 còn dư chuyển sang.

g) Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2024. Riêng đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập sử dụng tối thiểu 35%. Phạm vi trích số thu được quy định cụ thể tại Thông tư số 88/2024/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

4. Sử dụng nguồn dự phòng, quỹ dự trữ tài chính

Chủ động sử dụng nguồn dự phòng, quỹ dự trữ tài chính để xử lý các nhiệm vụ chi phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định. Trường hợp thu ngân sách không đạt dự toán thì phải chủ động sắp xếp, cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi đã bố trí dự toán và sử dụng các nguồn tài chính hợp pháp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

5. Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định thực hiện Nghị định 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tổ chức tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội và Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ. Trên cơ sở đó rà soát, khăn trương ban hành theo thẩm quyền các tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn để làm căn cứ lập kế hoạch, dự toán và kiểm soát chi ngân sách,

- Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh việc xử lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng để tạo nguồn tài chính bổ sung cho đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội và các nhu cầu khác theo quy định; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí thất thoát tài sản công.

- Tổ chức rà soát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện sắp xếp lại, xử lý xe ô tô, máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đất đai.

- Khai thác hiệu quả tài sản kết cấu hạ tầng; sử dụng hiệu quả tài sản công

tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo đúng quy định của pháp luật, chấn chỉnh, xử lý nghiêm việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công và các quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng và thực hiện công khai tài chính, ngân sách nhà nước

- Thực hiện nghiêm túc Công điện số 125/CĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là trong quản lý ngân sách nhà nước, sử dụng vốn đầu tư công, tài sản công. Đẩy mạnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

- Triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là các khoản chi thường xuyên chưa thực sự cấp thiết, các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác phí trong và ngoài nước, mua sắm trang thiết bị đắt tiền... Thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên năm 2025 tăng thêm so dự toán năm 2024 để dành nguồn cho chi đầu tư phát triển hạ tầng chiến lược. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm trong đấu thầu, mua sắm tài sản công, quản lý, sử dụng tài sản, NSNN.

- Thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030. Đẩy mạnh công tác giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra, nhất là các kết luận thanh tra do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về thực hiện kết luận thanh tra, tăng tỷ lệ thu hồi tiền và tài sản do vi phạm, tiêu cực, tham nhũng, trọng tâm là các nhiệm vụ thuộc “Đề án xây dựng cơ chế xử lý vật chứng tài sản bị tạm giữ, kê biên, phong tỏa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đối với các vụ án, vụ việc”.

- Tập trung phòng, chống lãng phí trong toàn xã hội. Đẩy mạnh truyền thông, xây dựng văn hoá tiết kiệm, chống lãng phí.

- Sở, ban ngành, đoàn thể thành phố và các quận, huyện định kỳ báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí về Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Bộ Tài chính, HĐND thành phố theo quy định.

7. Về đôn đốc, kiểm tra, xử lý, công khai, báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nội bộ, công khai, minh bạch; nâng cao trách nhiệm giải trình, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong việc quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công.

- Tổ chức đôn đốc, chỉ đạo thực hiện và báo cáo kết quả xử lý các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra, trong đó tập trung làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan, đề ra các giải pháp và phối hợp với các cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra để xử lý dứt điểm các kiến nghị, kết luận còn tồn đọng từ các năm trước và những nội dung thực hiện theo Chỉ thị này; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý, gửi Bộ Tài chính cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm theo hướng dẫn của Bộ Tài chính; trong đó, phải nêu rõ những tồn tại trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công đã được khắc phục, những tồn tại chưa khắc phục và thời gian, biện pháp để khắc phục trong thời gian tới.

- Tổ chức thực hiện kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công; chậm thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra đối với các vi phạm xảy ra thuộc trách nhiệm được giao quản lý. Định kỳ cuối năm, tổng hợp gửi Sở Nội vụ báo cáo danh sách, mức độ vi phạm, hình thức xử lý, kết quả xử lý vi phạm của các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan thuộc phạm vi quản lý; để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND thành phố.

- Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố và quy định của pháp luật về việc chậm thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra đối với các sai phạm trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công thuộc trách nhiệm được giao quản lý.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ công khai tài chính đối với các cấp NSNN trên Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố và Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được NSNN hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn NSNN, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn gốc từ NSNN và các quỹ huy động từ các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định tại các Thông tư, văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính về công khai.

Trong quá trình thực hiện dự toán ngân sách năm 2025, trường hợp tình hình kinh tế - xã hội có biến động ảnh hưởng đến cân đối thu, chi NSNN năm 2025, UBND thành phố sẽ báo cáo HĐND thành phố xem xét, quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và áp dụng đối với năm ngân sách 2025.

Nhận được Chỉ thị này, yêu cầu Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành và các đoàn thể cấp thành phố; Chủ tịch UBND quận, huyện triển khai, tổ chức thực hiện, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; định kỳ báo cáo kết quả và các khó khăn, vướng mắc gửi về Sở Tài chính để tổng hợp, trình UBND thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết./. *vt*

Nơi nhận:

- TT. Thành ủy, TT. HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UBMTTQ VN và các đoàn thể TP;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- Kho bạc Nhà nước Cần Thơ;
- Cục Thuế TP. Cần Thơ;
- Cục Hải quan TP. Cần Thơ;
- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh TPCT;
- TT. HĐND và UBND quận, huyện;
- Báo Cần Thơ;
- Cổng thông tin điện tử TP. Cần Thơ;
- VP UBND TP (3B);
- Lưu: VT. NNQ *vt*

CHỦ TỊCH



Trần Việt Trường